

NGỮ VĂN LỚP 9 LUYỆN THI VÀO 10
GIÁO VIÊN: UÔNG THU NGÀ
BÀI: CHỊ EM THÚY KIỀU – ĐÁP ÁN

www.vinastudy.vn

Câu 1: Một đoạn trích trong sách Ngữ văn 9 – tập 1, có câu: “Làn thu thủy, nét xuân sơn”.

- a. Hãy chép lại 9 câu thơ nối tiếp câu thơ trên.
- b. Đoạn thơ em vừa chép có trong tác phẩm nào, do ai sáng tác? Kể tên nhân vật được nói đến trong đoạn thơ.

Trả lời:

- a. Chép chính xác 9 câu thơ nối tiếp đã cho đúng bản in trong sách Ngữ văn 9 – tập 1 (không tính dấu câu).

“Làn thu thủy, nét xuân sơn
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh
Một hai nghiêng nước nghiêng thành
Sắc đành đòi một, tài đành họa hai
Thông minh vốn sẵn tính trời
Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm
Cung thương lầu bậc ngũ âm
Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương
Khúc nhà tay lựa nên chương
Một thiên bạc mệnh lại càng não nhân”

- b. Nêu đúng tên tác giả Nguyễn Du, tác phẩm Truyện Kiều, tên nhân vật trong đoạn thơ: Thúy Kiều.

Câu 2: Từ “hòn” trong câu thứ hai của đoạn thơ trên bị một bạn chép nhầm thành từ “buồn”. Em hãy giải thích ngắn gọn cho bạn hiểu rằng chép sai như vậy đã làm ảnh hưởng lớn đến ý nghĩa câu thơ.

Trả lời:

Nói được ý: Từ “buồn” không diễn tả được nỗi uất ức, đố kỵ, tức giận như từ “hòn”; do đó chưa phù hợp với ý nghĩa dự báo số phận Kiều trong câu thơ của Nguyễn Du.

Câu 3: Hai câu sau, mỗi câu nói về nhân vật nào?

“Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da”

“Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh”

Hai cách miêu tả sắc đẹp của hai nhân vật ấy có gì giống và khác nhau? Sự khác nhau ấy có liên quan gì đến tính cách và số phận của mỗi nhân vật?

Trả lời:

- Hai câu thơ trên, câu đầu nói về Thúy Vân, câu sau nói về Thúy Kiều.

- Giống nhau: Tả nhan sắc hai nàng như vậy là Nguyễn Du đã sử dụng bút pháp ước lệ tượng trưng, một bút pháp quen thuộc của thơ ca cổ điển – dùng để tả nhân vật chính diện – lấy cái đẹp của tự nhiên để so sánh hoặc ngầm ví với cái đẹp của nhân vật. Từ đó tôn vinh cái đẹp của nhân vật. Ta dễ dàng hình dung nhan sắc của mỗi người. Thúy Vân tóc mượt mà, óng ả hơn mây, da trắng hơn tuyết. Còn Thúy Kiều, vẻ tươi thắm của nàng đến hoa cũng phải ghen, đến liễu phải hờn.

- Khác nhau:

Tả Vân	Tả Kiều
Cụ thể từ khuôn mặt, nét mày, màu da, nước tóc, miệng cười, tiếng nói => Khắc họa một Thúy Vân đẹp, đoan trang, phúc hậu. Nêu ấn tượng tổng quát	Miêu tả tác động vẻ đẹp của Thúy Kiều. Vẻ đẹp sắc sảo, thông minh của Thúy Kiều làm cho hoa, liễu phải hờn ghen, làm cho nước, thành phải nghiêng đổ P tác giả miêu tả nét đẹp của Kiều là để gợi tả vẻ đẹp tâm hồn

(sắc sảo, mặn mà), đặc tả đôi mắt	Thúy Kiều.
-----------------------------------	------------

=> Thông điệp nghệ thuật: Qua cái đẹp ấy, tác giả còn dự báo cho số phận của mỗi người. Thúy Vân đẹp đoan trang, phúc hậu, sẽ có một số phận may mắn, hạnh phúc. Còn Thúy Kiều đẹp sắc sảo, mặn mà sẽ có số phận đầy giông tố, bất hạnh.

Câu 4: Từ câu chủ đề sau: “Khác với Thúy Vân, Thúy Kiều có vẻ đẹp sắc sảo, mặn mà cả tài lẫn sắc”. Hãy viết tiếp khoảng 10 câu văn để hoàn thành một đoạn văn theo cách Tổng hợp – Phân tích - Tổng hợp.

Trả lời:

- Dùng câu chủ đề trên làm câu mở đoạn.

- Có thể viết nối tiếp bằng những gợi ý sau:

+ Gợi tả vẻ đẹp của Kiều, tác giả vẫn dùng những hình tượng nghệ thuật ước lệ “thu thủy” (nước mùa thu), “xuân sơn” (núi mùa xuân), hoa, liễu. Nét vẽ của thi nhân thiên về gợi, tạo một ấn tượng chung về vẻ đẹp của một giai nhân tuyệt thế.

+ Vẻ đẹp ấy được gợi tả qua đôi mắt Kiều, bởi đôi mắt là sự thể hiện phần tinh anh của tâm hồn và trí tuệ. Đó là một đôi mắt biết nói và có sức rung cảm lòng người.

+ Hình ảnh ước lệ “làn thu thủy” – làn nước mùa thu gợn sóng gợi lên thật sống động vẻ đẹp của đôi mắt trong sáng, long lanh, linh hoạt. Còn hình ảnh ước lệ “nét xuân sơn” – nét núi mùa xuân lại gợi lên đôi lông mày thanh tú trên gương mặt trẻ trung.

+ “Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh” – Vẻ đẹp quá hoàn mỹ và sắc sảo của Kiều có sức quyến rũ lạ lùng khiến thiên nhiên không thể dễ dàng chịu thua, chịu nhường mà phải nảy sinh lòng đố kỵ, ghen ghét ỡ báo hiệu lành ít, dữ nhiều.

+ Không chỉ mang một vẻ đẹp “ngiên nước, nghiêng thành”, Kiều còn là một cô gái thông minh và rất mực tài hoa:

“Thông minh vốn sẵn tính trời

Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm

Cung thương lầu bậc ngũ âm

Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương”

+ Tài của Kiều đạt tới mức lí tưởng theo quan niệm thẩm mỹ phong kiến, gồm đủ cả cầm (đàn), kỳ (cờ), thi (thơ), hoạ (vẽ). Đặc biệt nhất vẫn là tài đàn của nàng, đã là sở trường, năng khiếu (nghề riêng), vượt lên trên mọi người (ăn đứt).

+ Đặc tả cái tài của Kiều cũng là để ngợi ca cái tâm đặc biệt của nàng: Cung đàn “bạc mệnh” mà Kiều tự sáng tác nghe thật da diết buồn thương, ghi lại tiếng lòng của một trái tim đa sầu, đa cảm.

+ Vẻ đẹp của Kiều là sự kết hợp của cả sắc – tài – tình. Tác giả dùng thành ngữ “nghiêng nước, nghiêng thành” để cực tả giai nhân, đồng thời là lời ngợi ca nhân vật.

+ Chân dung của Thúy Kiều cũng là chân dung mang tính cách số phận. Vẻ đẹp của Kiều làm cho tạo hoá phải ghen ghét, phải đố kỵ “hoa ghen, liễu hờn” nên số phận nàng sẽ éo le, đau khổ.

Như vậy, chỉ bằng mấy câu thơ trong đoạn trích, Nguyễn Du đã không chỉ miêu tả được nhân vật mà còn dự báo được trước số phận của nhân vật; không những truyền cho người đọc tình cảm yêu mến nhân vật mà còn truyền cả nỗi lo âu phấp phỏng về tương lai số phận nhân vật.

VINASTUDY.VN